|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**\_\_\_\_\_\_\_Số: /2024/NĐ-CP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ ĐỊNH**

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ ĐĂNG KÝ TẠI NƯỚC NGOÀI, DO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI ĐƯA VÀO VIỆT NAM DU LỊCH

*Căn cứ*[*Luật Tổ chức Chính phủ*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-to-chuc-Chinh-phu-2015-282379.aspx)*ngày 19 tháng 6 năm 2015;*[*Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-chinh-phu-va-Luat-To-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-sua-doi-2019-411945.aspx)*ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ*[*Luật giao thông đường bộ*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-giao-thong-duong-bo-2008-23-2008-QH12-82203.aspx)*ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;*

*Căn cứ*[*Luật du lịch*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Luat-du-lich-2005-44-2005-QH11-2659.aspx)*ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ*[*Luật doanh nghiệp*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-Doanh-nghiep-2005-60-2005-QH11-7019.aspx)*ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định về quản lý phương tiện cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch,*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về việc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài (sau đây gọi chung là phương tiện cơ giới nước ngoài), do người nước ngoài điều khiển vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến phương tiện cơ giới nước ngoài, do người nước ngoài điều khiển vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch.

2. Tổ chức cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến việc phương tiện cơ giới nước ngoài, do người nước ngoài điều khiển vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch phải thực hiện quy định của Nghị định này và văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Trong trường hợp Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng các quy định của Điều ước quốc tế đó.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phương tiện cơ giới nước ngoài là các phương tiện:

a) Xe ô tô chở người có tay lái ở bên phải hoặc có tay lái ở bên trái gồm: từ 09 chỗ trở xuống,xe ô tô nhà ở lưu động;

b) Xe mô tô hai bánh.

2. Trường hợp bất khả kháng là trường hợp người, phương tiện cơ giới nước ngoài không thể ra khỏi lãnh thổ Việt Nam do dịch bệnh, thiên tai, tai nạn giao thông, hỏng phương tiện không thể sửa chữa tại Việt Nam.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH VIỆC PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI NƯỚC NGOÀI VÀO THAM GIA GIAO THÔNG TẠI VIỆT NAM**

**Điều 4. Điều kiện để phương tiện cơ giới nước ngoài và người nước ngoài điều khiển phương tiện vào tham gia giao thông tại Việt Nam**

1. Điều kiện chung đối với người điều khiển và phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam:

a) Phải thông qua doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Việt Nam làm thủ tục đề nghị chấp thuận và tổ chức thực hiện. Thời gian được phép tham gia giao thông tại Việt Nam tối đa không quá 30 ngày. Trong trường hợp bất khả kháng, phương tiện cơ giới nước ngoài được lưu lại Việt Nam thêm không quá 10 ngày;

b) Có văn bản chấp thuận của Bộ Công an.

2. Điều kiện đối với phương tiện cơ giới nước ngoài:

a) Là phương tiện cơ giới đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 3của Nghị định này;

b) Có Giấy đăng ký xe và gắn biển số xe do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp và còn hiệu lực;

c) Có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực (đối với xe ô tô).

3.Điều kiện đối với người điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài:

a) Là công dân nước ngoài;

b) Có hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam;

c) Có Giấy phép lái xe do nước ngoài cấp phù hợp với loại xe điều khiển.

4. Phương tiện cơ giới nước ngoài phải làm thủ tục hải quan, tạm nhập, tái xuất theo quy định của pháp luật Hải quan ngay tại cửa khẩu nhập cảnh, xuất cảnh. Người điều khiển phương tiện phải làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh theo quy định của Luật nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

5. Phương tiện cơ giới nước ngoài chỉ được tạm nhập, tải xuất qua các cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường biển, đường thủy nội địa, đường sắt, đường hàng; phải tạm nhập, tái xuất theo đúng cửa khẩu đã được Bộ Công an chấp thuận.

**Điều 5. Trình tự, thủ tục chấp thuận cho phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam**

1. Doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Việt Nam gửi đến Bộ Công an 01 bộ hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tiếp, trực tuyến, đường bưu chính, hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

a) Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo Mẫu số 01 Phụ lục I của Nghị định này;

b) Danh sách người điều khiển phương tiện, số giấy phép lái xe, nhãn hiệu phương tiện, biển số xe, màu sơn, số khung, số máy theo Mẫu số 02 Phụ lục I của Nghị định này.

2. Chậm nhất sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ Công an có văn bản chấp thuận việc phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam theo Mẫu số 03 Phụ lục I của Nghị định này. Trường hợp không chấp thuận, phải có văn bản trả lời trong thời gian 02 ngày làm việc và nêu rõ lý do.

3. Văn bản chấp thuận việc phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam được gửi đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan để phối hợp quản lý.

4. Đối với trường hợp bất khả kháng quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này, sau khi nhận được văn bản báo cáo của doanh nghiệp du lịch, Bộ Công an có văn bản thông báo đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan để phối hợp quản lý.

**Điều 6. Quy định việc người điều khiển và phương tiện cơ giới nước ngoài khi tham gia giao thông tại Việt Nam**

1. Phải có phương tiện đi trước để dẫn đường cho phương tiện cơ giới nước ngoài trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam. Phương tiện dẫn đường là xe ô tô (nếu khách du lịch mang xe ô tô) hoặc xe mô tô (nếu khách du lịch mang xe mô tô) do doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Việt Nam bố trí và phải được gắn logo hoặc cắm cờ có biểu tượng của doanh nghiệp đó.

2. Phải tham gia giao thông trong phạm vi tuyến đường và thời gian lưu hành trên lãnh thổ Việt Nam theo đúng quy định tại văn bản chấp thuận của Bộ Công an.

3. Khi điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông, người điều khiển phải chấp hành đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ của Việt Nam, mang theo và xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu các giấy tờ sau:

a) Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam;

b) Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển;

c) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới (đối với xe ô tô);

d) Giấy đăng ký xe do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp và còn hiệu lực;

đ) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới có giá trị tại Việt Nam;

e) Chứng từ tạm nhập phương tiện (Tờ khai hải quan phương tiện vận tải đường bộ tạm nhập - tái xuất).

**Điều 7. Xử lý vi phạm đối với người nước ngoài điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài**

Người điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên thì bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật có liên quan, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của Nghị định này.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN VÀ DOANH NGHIỆP DU LỊCH LỮ HÀNH QUỐC TẾ**

**Điều 8. Trách nhiệm của Bộ Công an**

1. Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân liên quan đưa phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo quy định.

2. Tổ chức việc chấp thuận phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

3. Xử lý các hành vi vi phạm quy định của Nghị định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính trong việc giải quyết các thủ tục tạm nhập tái xuất đối với phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

5. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc quản lý, theo dõi, kiểm tra việc tham gia giao thông tại Việt Nam của phương tiện cơ giới nước ngoài.

6. Trong một số trường hợp đặc biệt để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và an ninh quốc gia, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thống nhất, quyết định việc không cho phép người nước ngoài đưa phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam để du lịch.

**Điều 9. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính tổ chức, quản lý hoạt động phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

**Điều 10. Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao**

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc quản lý phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

**Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc làm thủ tục tạm nhập, tái xuất phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

**Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải**

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức, quản lý hoạt động của phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.

**Điều 13. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng**

Chủ trì tổ chức kiểm tra, kiểm soát người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính trong việc giải quyết thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh cho người điều khiển phương tiện tạm nhập, tái xuất theo quy định tại Nghị định này.

**Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện việc quản lý, kiểm tra hoạt động của phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam theo đúng quy định của Nghị định này.

2. Thông báo đến Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao các sự cố liên quan đến phương tiện cơ giới nước ngoài và người nước ngoài khi tham gia giao thông tại Việt Nam.

**Điều 15. Trách nhiệm của doanh nghiệp lữ hành quốc tế**

1. Thực hiện đúng các quy định về nhập cảnh, xuất cảnh đối với người và phương tiện.

2. Tổ chức thực hiện việc đưa phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam và đưa phương tiện cơ giới nước ngoài ra khỏi lãnh thổ Việt Nam theo đúng quy định.

3. Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong quá trình phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam.

4. Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày kết thúc chương trình du lịch, có văn bản báo cáo Bộ Công an về quá trình phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam.

5. Chịu trách nhiệm xử lý và giải quyết các chi phí phát sinh do vi phạm của người điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoài gây ra trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam.

6. Đối với trường hợp bất khả kháng quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này, doanh nghiệp lữ hành quốc tế phải có văn bản gửi đến Bộ Công an báo cáo về lý do phương tiện xuất cảnh chậm so với thời gian quy định trong văn bản chấp thuận của Bộ Công an.

**Chương 4**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 16. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

2. Nghị định số 80/2009/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định xe ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; Nghị định số 152/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2013 quy định về quản lý phương tiện cơ giới do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch và Nghị định số 57/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về quản lý phương tiện cơ giới do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

**Điều 17. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, CN (2) pvc | **TM. CHÍNH PHỦTHỦ TƯỚNG****Phạm Minh Chính** |

**Phụ lục I**

**CÁC BIỂU MẪU LIÊN QUAN ĐẾN CHẤP THUẬN TỔ CHỨC CHO KHÁCH DU LỊCH NƯỚC NGOÀI MANG PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚINƯỚC NGOÀIVÀO THAM GIA GIAO THÔNG TẠI VIỆT NAM**

*(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| Mẫu số 01 | Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam |
| Mẫu số 02 | Danh sách người và phương tiện cơ giới nước ngoài |
| Mẫu số 03 | Văn bản chấp thuận việc phương tiện cơ giới nước ngoài tham gia giao thông tại Việt Nam |

**Mẫu số 01.** Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ DU LỊCH** **ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN**\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**ĐỀ NGHỊ**

**chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi: Bộ Công an

1. Tên đơn vị du lịch kinh doanh lữ hành quốc tế:

2. Địa chỉ:

3. Số điện thoại: ............................................. Số Fax/Địa chỉ email: ..........................................

4. Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế số: ....................................... Ngày cấp: ..........................

Cơ quan cấp:

5. Đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới ~~đường bộ~~nước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam.

a) Quốc gia của khách du lịch vào Việt Nam:…………………………….

b) Số lượng phương tiện:………………………………………………….

c) Số lượng khách du lịch:………………………………………………...

d) Cửa khẩu nhập cảnh:……………………………………………………

đ) Cửa khẩu xuất cảnh:…………………………………………………….

e) Ngày nhập cảnh:…………………………………………………………

g) Ngày xuất cảnh:…………………………………………………………

h) Lộ trình (hành trình) khách du lịch điều khiển phương tiện cơ giới nước ngoàitham gia giao thông tại Việt Nam (từ khi nhập cảnh đến khi xuất cảnh):

- Ngày 1: Cửa khẩu nhập cảnh – Tuyến đường đi (quốc lộ, tỉnh lộ) – Nơi dừng nghỉ cuối ngày 1.

- Ngày ..2:……..

i) Phương tiện dẫn đoàn khi tham gia giao thông (~~của~~dođơn vịdu lịch kinh doanh lữ hành quốc tế thực hiện theo quy định thại khoản 1 Điều 6 Nghị định này): loại xe, biển số xe.

k) Danh sách chi tiết người điều khiển phương tiện, phương tiện(theo Mẫu số 02 Phụ lục I của Nghị định này) gửi kèm theo Công văn đề nghị này.

6. Biện pháp công ty thực hiện để bảo đảm an toàn:

- Bố trí xe dẫn đường, hướng dẫn về pháp luật trật tự an toàn giao thông đường bộ cho khách khi vào tham gia giao thông để tham quan, du lịch;

- Bảo đảm khách du lịch thực hiện các quy định về an ninh, an toàn giao thông và các quy định khác có liên quan của pháp.

- Thực hiện nghiêm việc phòng chống các dịch bệnh theo quy định của Bộ Y tế và của địa phương nơi đoàn đến và đi qua.

Công ty cam kết sẽ thực hiện đúng các nội dung nêu trên và các quy định liên quan trong quá trình tổ chức khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam.

Đề nghị Bộ Công an xem xét, chấp thuận./.

*........, ngày ... tháng ... năm ...*

**Công ty du lịch**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu số 02.Danh sách người và phương tiện cơ giới nước ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ DU LỊCH** **ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN**\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

DANH SÁCH NGƯỜI VÀ PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI NƯỚC NGOÀI

*(Kèm theo Công văn số….. đề nghị chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên khách du lịch điều khiển phương tiện** | **Số Hộ chiếu** | **Số Giấy phép lái xe** | **Biển số xe** | **Nhãn hiệu xe** | **Số khung** | **Số máy** | **Màusơn** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| . . . |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*........, ngày ... tháng ... năm ...*

**Công ty du lịch**

 *(Ký tên, đóng dấu)*

**Mẫu số 03.Văn bản chấp thuận việc phương tiện cơ giới nước ngoài vàotham gia giao thông tại Việt Nam**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN**Số: /……V/v: Chấp thuận tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giớinước ngoàivào tham gia giao thông tại Việt Nam. |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng năm*  |
| Kính gửi: | - Các Bộ: Ngoại giao; Quốc phòng; Giao thông vận tải; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố…..( có lộ trình đoàn đi qua, nghỉ đêm trong quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam)- Công ty …….. |

Bộ Công an nhận được Công văn số …..của Công ty …..về việc đề nghị chấp thuận tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam, Bộ Công an có ý kiến như sau:

 1. Chấp thuận việc Công ty …. tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam với các nội dung sau:

 - Thời gian: Từ ngày …..đến ……;

 - Số lượng xe, người: …….(Phụ lục kèm theo);

 - Nhập cảnh: Cửa khẩu……;

 - Xuất cảnh: Cửa khẩu…….;

 - Phạm vi và lộ trình: Cửa khẩu….- Tuyến đường…… - Cửa khẩu.

 2. Công ty…. chịu trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung chấp thuận tại văn bản này và Công văn số …..của Công ty …..

3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày đoàn khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam xuất cảnh, Công ty….. có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện, gửi Bộ Công an theo quy định/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ trưởng (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;- Cơ quan tham mưu thuộc Bộ:…- Lưu VT,…. | **LÃNH ĐẠO BỘ** |